

Số: 86/2020/QĐST-HNGĐ

*Tp. Cao Lãnh, ngày 16 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 95/2020/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Lê Anh D, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số nhà Z, đường H, Phường B, thành phố C, Đồng Tháp.

Nguyễn Huỳnh N, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số Z, đường T, Phường A, thành phố C, Đồng Tháp.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Anh D và chị Nguyễn Huỳnh N tự nguyện kết hôn vào năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Số 35/2015, ngày 20/5/2015) là hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Lê Anh D và chị Nguyễn Huỳnh N có 01 con chung tên Lê Nguyễn Anh T, sinh ngày 20/01/2016, hiện cháu T đang sống với chị N. Anh Lê Anh D và chị Nguyễn Huỳnh N thống nhất thỏa thuận chị N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Lê Nguyễn Anh T, sinh ngày 20/01/2016. Chị

N không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung, anh D không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Anh D và chị Nguyễn Huỳnh N tự thỏa thuận về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh chị thống nhất hiện anh chị không có nợ ai và không cho ai nợ.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Anh D và chị Nguyễn Huỳnh N phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Lê Anh D và chị Nguyễn Huỳnh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Anh D và chị Nguyễn Huỳnh N có 01 con chung tên Lê Nguyễn Anh T, sinh ngày 20/01/2016, hiện cháu T đang sống với chị N. Anh Lê Anh D và chị Nguyễn Huỳnh N thống nhất thỏa thuận chị N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Lê Nguyễn Anh T, sinh ngày 20/01/2016. Chị N không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung, anh D không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Anh D và chị Nguyễn Huỳnh N tự thỏa thuận về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh chị thống nhất hiện anh chị không có nợ ai và không cho ai nợ.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Anh D và chị Nguyễn Huỳnh N tự nguyện chịu là 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007167, ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Lê Duy A và chị Nguyễn Huỳnh N đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (số 35/2015 ngày 20/5/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Đặng Thị Thanh Thảo**